

Cách gõ chữ Việt

Các chữ cái đặc biệt của tiếng Việt được gõ qua bàn phím bằng cách gõ chữ cái latin tương ứng rồi gõ liền đó một phím thứ hai (xem bảng dưới).

Các từ có dấu thanh của tiếng Việt được gõ qua bàn phím bằng cách gõ từ không dấu và liền đó gõ 1 phím nhất định khác (xem bảng dưới).

Có 3 cách gõ (đánh máy) thông dụng nhất là cách gõ TELEX, cách gõ VNI, và cách gõ VIRQ, được tóm lược như sau:

D u và nguyên âm	Cách gõ Telex	Cách gõ VNI	Cách gõ VIRQ
â	aa	a6	a^
ê	ee	e6	e^
ô	oo	o6	o^
ă	aw	a8	a(
ơ	ow	o7	o+
ư	uw	u7	u+
đ	dd	d9	dd
sắc	s	1	'
huyền	f	2	`
nặng	j	5	.
hỏi	r	3	?
ngã	x	4	~
xoá dấu	z	0	-
Ví dụ: Tiếng việt	Vis duj: Tieengs Vieetj	Vi1 du5: Tie6ng1 Vie6t5	Vi' du.: Tie^'ng Vie^.t

Lưu ý:

Dấu của một từ có thể được gõ vào ngay sau nguyên âm mang dấu, nhưng để tránh điền dấu sai nên đánh sau từ, dấu sẽ được tự động đánh vào vị trí phù hợp.

Trong trường hợp gõ nhầm dấu, có thể sửa lại bằng cách chuyển con trỏ tới cuối từ đó và gõ luôn vào phím dấu đúng mà không cần phải xoá cả từ đi gõ lại.

Để gõ vào những chữ cái hoặc chữ số đã được dùng làm phím đánh dấu thì gõ phím đó liền 2 lần, ví dụ: aw tạo ă, nhưng aww tạo aw, hoặc aaa tạo aa...

Để viết nhanh nên dùng cách gõ Telex, vì các phím dấu được chọn 1 cách khoa học, phù hợp với sự phân bố các dấu và các tổ hợp thường gặp.